

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện
Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”
của Bộ Tài nguyên và Môi trường

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ; đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng các Vụ; Tổ chức cán bộ, Kế hoạch - Tài chính; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, TCCB. BN50.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Võ Tuấn Nhân

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Kế hoạch thực hiện Đề án
“Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”
của Bộ Tài nguyên và Môi trường

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng 12 năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

Thực hiện Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” (sau đây viết tắt là Đề án), Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ nhằm tạo chuyển biến cơ bản trong xây dựng xã hội học tập; bảo đảm đến năm 2030 mọi người dân và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường đều có cơ hội, bình đẳng trong việc tiếp cận hệ thống giáo dục nghề nghiệp mở, đa dạng, linh hoạt, liên thông, hiện đại với nhiều mô hình, phương thức và trình độ đào tạo, góp phần đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực trong tình hình mới, thúc đẩy quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập quốc tế và phát triển bền vững của đất nước, chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

2. Xác định đầy đủ, cụ thể các nhiệm vụ của Bộ Tài nguyên và Môi trường cần triển khai thực hiện theo Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch cần thể hiện tinh thần quyết liệt, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, bám sát yêu cầu thực tiễn bảo đảm tính khả thi, phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị trong quá trình thực hiện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về xây dựng xã hội học tập

a) Tuyên truyền, quán triệt Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” đến các cơ quan, đơn vị và toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường; thực hiện

đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập, gắn với sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động của Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế được ban hành kèm theo Quyết định số 196/QĐ-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; Chiến lược phát triển của các trường đại học trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035; Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Bộ Tài nguyên và Môi trường giai đoạn 2020 - 2025.

b) Tổ chức quán triệt nội dung của Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” của Bộ Tài nguyên và Môi trường đến toàn thể các cấp ủy đảng, cơ quan, đơn vị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, các cơ quan, đơn vị và đội ngũ cán bộ.

c) Tuyên truyền, vận động đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường tích cực tham gia vào công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, công tác quản lý của các cấp chính quyền; sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả và đồng bộ với các tổ chức đoàn thể

a) Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng và chính quyền đối với việc học tập suốt đời, công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

b) Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội tích cực tham gia công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; chủ động tổ chức các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập theo tinh thần xã hội hoá giáo dục.

c) Phối hợp với các Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương trong tổ chức triển khai thực hiện Đề án và Kế hoạch này.

d) Tổ chức sơ kết, tổng kết và biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến, nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Xét tặng giải thưởng “Học tập suốt đời” cho những cá nhân tiêu biểu về tự học thành tài, các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác xây dựng xã hội học tập.

3. Thực hiện các cơ chế, chính sách về xây dựng xã hội học tập

a) Triển khai hiệu quả các chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt về xây dựng xã hội học tập; đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời;

đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời và xây dựng mô hình công dân học tập.

b) Triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập đối với cơ quan, đơn vị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

c) Rà soát, xây dựng, sửa đổi, ban hành các cơ chế, chính sách về xây dựng xã hội học tập tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan, đơn vị, cá nhân được tiếp cận hoặc tạo ra những cơ hội học tập cho mọi người dân; có chính sách thu hút, khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong công tác xây dựng xã hội học tập.

4. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động học tập suốt đời

a) Ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong tổ chức các hoạt động giảng dạy và học tập nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục và đào tạo trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường đáp ứng nhu cầu học tập của xã hội.

b) Đẩy mạnh sự tham gia của các cơ sở giáo dục và đào tạo trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường trong việc xây dựng xã hội học tập, phát triển giáo dục mở, đào tạo từ xa, trực tuyến và triển khai giáo dục và đào tạo số.

c) Triển khai nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu của Bộ Tài nguyên và Môi trường, ngành tài nguyên và môi trường; phát triển kho học liệu số chia sẻ, dùng chung toàn ngành tài nguyên và môi trường; triển khai nền tảng cung cấp các khóa học trực tuyến; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực số cho đội ngũ công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý và đội ngũ giảng viên nòng cốt.

5. Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập và phát triển công nghệ đào tạo mở và từ xa

a) Tranh thủ sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế về xây dựng xã hội học tập; phối hợp tổ chức, tham dự các hội nghị, hội thảo nhằm chia sẻ kinh nghiệm, cập nhật thông tin về học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập ở các nước trong khu vực và trên thế giới.

b) Tham gia hợp tác quốc tế về giáo dục, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập. Đẩy mạnh vận động, khuyến khích đội ngũ trí thức tài năng là người Việt Nam ở nước ngoài tham gia đóng góp với hoạt động khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập.

c) Tăng cường phối hợp với các cơ quan, tổ chức phi chính phủ, doanh nghiệp trong và ngoài nước trong việc huy động các nguồn lực tài chính hợp pháp để tổ chức các chương trình, hoạt động nhằm tạo ra các cơ hội học tập cho mọi người.

6. Tổ chức các phong trào, cuộc vận động để thúc đẩy học tập suốt đời

a) Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường phối hợp tốt và hiệu quả trong việc khuyến khích người dân học tập, ưu tiên người trong độ tuổi

lao động có cơ hội được học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng xử lý, giải quyết công việc.

b) Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường tạo cơ hội học tập suốt đời và tạo mọi điều kiện thuận lợi để đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được học tập suốt đời; các cơ sở giáo dục, đào tạo trực thuộc Bộ tổ chức biên soạn các tài liệu học tập cho nhân dân và đội ngũ công chức, viên chức, người lao động của ngành tài nguyên và môi trường; phối hợp chặt chẽ với các cơ sở giáo dục, đào tạo và các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập.

c) Tăng cường vận động, khuyến khích đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng, duy trì thói quen tự học, ý thức học tập suốt đời phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi cá nhân. Phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập sâu rộng trong Bộ Tài nguyên và Môi trường, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, phong trào thi đua nhằm thúc đẩy việc học tập, học tập suốt đời.

d) Lồng ghép việc thực hiện Đề án với quá trình khai thực hiện các chương trình, đề án khác liên quan.

7. Tổ chức kiểm tra, giám sát và chế độ thông tin, báo cáo

a) Tổ chức kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất việc thực hiện Kế hoạch xây dựng xã hội học tập.

b) Thực hiện đúng quy định về chế độ thông tin, báo cáo kết quả thực hiện Đề án.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn tài trợ và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Tổ chức cán bộ

a) Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ Tài nguyên và Môi trường giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

b) Kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này bảo đảm theo quy định. Việc xây dựng kế hoạch cụ thể của các đơn vị, tổ chức thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.

c) Phối hợp với cơ quan liên quan tổ chức triển khai việc thông tin, tuyên truyền thực hiện Kế hoạch này; vận hành và duy trì chuyên trang về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

e) Đề xuất Lãnh đạo Bộ Tài nguyên và Môi trường; các Bộ, ngành có liên quan khen thưởng đối với các cơ quan, đơn vị và cá nhân thuộc Bộ, ngành tài

nguyên và môi trường có thành tích trong việc học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

2. Văn phòng Bộ

a) Chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ xây dựng chuyên trang, chuyên mục về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tài nguyên và Môi trường.

b) Chủ trì, phối hợp với Báo Tài nguyên và Môi trường, Tạp chí Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường tổ chức triển khai việc phổ biến, thông tin, tuyên truyền thực hiện Kế hoạch này đến các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Vụ Kế hoạch - Tài chính

a) Có trách nhiệm thẩm định, báo cáo Lãnh đạo Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp kinh phí để triển khai thực hiện các chương trình, đề án, nhiệm vụ để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này trên cơ sở thực tế tình hình quản lý ngân sách của Bộ Tài nguyên và Môi trường và theo quy định của pháp luật.

b) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường trong việc lập dự toán và thực hiện thanh quyết toán các chương trình, đề án, nhiệm vụ theo quy định.

4. Các cơ sở giáo dục, đào tạo trực thuộc Bộ

a) Căn cứ Kế hoạch này và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, tăng cường áp dụng các hình thức đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn, tạo điều kiện cho người dân và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường học tập suốt đời; bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu của công việc.

b) Phối hợp với Cục Chuyên đổi số và Thông tin dữ liệu tài nguyên môi trường triển khai thực hiện các nhiệm vụ về triển khai nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu của Bộ Tài nguyên và Môi trường, ngành tài nguyên và môi trường; phát triển kho học liệu số chia sẻ, dùng chung toàn ngành tài nguyên và môi trường; triển khai nền tảng cung cấp các khóa học trực tuyến; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực số cho đội ngũ công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý và đội ngũ giảng viên nòng cốt.

5. Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ

a) Tổ chức phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Đề án và Kế hoạch này đến các tổ chức và công chức, viên chức, người lao động thuộc cơ quan, đơn vị.

b) Đề xuất, xây dựng các chương trình, đề án, nhiệm vụ trọng tâm để triển khai thực hiện Đề án và Kế hoạch này bảo đảm theo quy định.

c) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả thực hiện Đề án và Kế hoạch này theo quy định./.